

TÒA ÁN NHÂN DÂN

TỈNH HÒA BÌNH

Bản án số: 39/2019/HS-ST

Ngày: 28-11-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Oanh

Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huệ

Ông Nguyễn Trần Phương

Bà Nguyễn Thị Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Minh Thêu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:
Ông Vì Văn Duy - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 45/2019/HS-ST ngày 07 tháng 11 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2019/QĐXXST-HS ngày 03/11/2019 đối với các bị cáo:

1. Trần Quang S (tên gọi khác: không), sinh ngày 24/10/1953 tại Hà Nội.

Nơi cư trú: Tổ 01, phường Đồng T1, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa B

Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hóa: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tôn giáo: không.

Con ông: Trần Quang T2t, con bà Nguyễn Thị T3 (đều đã chết), có vợ là: Lã Kim B (đã chết); có 03 con, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1985. Gia đình có 07 chị em ruột, bị cáo là con thứ tư trong gia đình.

Tiền án: có 01 tiền án

Năm 2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa B xét xử và xử phạt 13 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/02/2019 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Lù A C (tên gọi khác: không), sinh ngày 01/9/1993 tại Sơn L

Nơi cư trú: Bản Suối P, xã Chiềng S, huyện Bắc Y, tỉnh Sơn L

Dân tộc: Mông; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tôn giáo: Không.

Con ông: Lù A S1, con bà Cư Thị P; có vợ là Mùa Thị D; có 03 con lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2016. Gia đình có 06 anh em bị cáo là con thứ tư trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/02/2019 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3. Mùa A H (tên gọi khác: không), sinh ngày 01/01/1994 tại Sơn L.

Nơi cư trú: Bản Suối P, xã Chiềng S, huyện Bắc Y, tỉnh Sơn L

Dân tộc: Mông; trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tôn giáo: không.

Con ông: Mùa A C1, con bà Lưu Thị C2; có vợ là: Lưu Thị C3; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2018. Gia đình có 08 anh em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/02/2019 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Quang S: Luật sư Vũ Duy Tôn - Văn phòng luật sư Vũ Duy Tôn thuộc đoàn luật sư tỉnh Hòa B. Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo Lù A C: Luật sư Lỗ Hữu Thạch - Văn phòng luật sư Lỗ Hữu Thạch, thuộc đoàn luật sư tỉnh Hòa B. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Mùa A H: Luật sư Nguyễn Văn Duy - Văn phòng luật sư Lỗ Hữu Thạch thuộc đoàn luật sư tỉnh Hòa B. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong H sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quang S, sinh năm 1953 trú tại tổ 01, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa B có mối quan hệ quen biết với Lù A Cng, sinh năm 1987; Lù

A C, sinh năm 1993 cùng trú tại xã Chiềng Sại, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La. Vào đầu tháng 01/2019 Lù A C, Lù A Cng xuống nhà Trần Quang S để giao dịch mua bán ma túy với S, do có quan hệ quen biết với Cng từ trước nên S đồng ý mua của Cng 01 bánh Heroin với giá 170.000.000 đồng, Cng hẹn lúc nào có Herion sẽ mang xuống nhà cho S, sau khi thỏa thuận số tiền mua bán ma túy với nhau xong thì S đưa cho Cng 100.000.000 đồng để đặt cọc mua ma túy, sau đó S xin số điện thoại của Lù A C để liên lạc. Đến cuối tháng 01/2019 không thấy Cng mang ma túy xuống nên S gọi điện cho Lù A C bảo C đến nhà Cng lấy tiền đi mua ma túy cho S, Lù A C đến gặp Cng và Cng đưa C 75.000.000 đồng và Cng bảo C là đã tiêu hết 25.000.000 đồng, sau này có tiền Cng sẽ trả sau. Sau đó C gặp Mùa A H, C hỏi H có chỗ nào mua được Heroin và Hng phiến không, thì H nói là có bạn tên là X nhà ở Vân H, Sơn La có Heroin và Hng phiến bán, khi đó H gọi điện cho X để hỏi mua 02 bánh Heroin và 10 gói Hng phiến, X bảo 01 bánh Heroin giá là 150.000.000 đồng, còn 01 túi Hng phiến giá 4.000.000 đồng, C đưa cho H 50.000.000 đồng để đưa cho X đặt cọc tiền mua ma túy, Mùa A H đi lên Vân H, Sơn La đưa cho X 50.000.000 đồng để đặt tiền mua 02 bánh Heroin và 10 gói Hng phiến, X nhận tiền và bảo H cứ về nhà khi nào có ma túy sẽ gọi điện đến lấy. Sau đó C điện thoại cho S để thỏa thuận với S là 01 bánh Heroin giá 170.000.000 đồng và 01 gói Hng phiến giá 5.000.000 đồng, tổng 02 bánh Heroin giá 340.000.000 đồng và 10 gói Hng phiến giá 50.000.000 đồng. Đến ngày 06/02/2019 X điện thoại cho H bảo lên khu vực Cờ Đỏ, Mộc Châu, Sơn La lấy ma túy, H và C đi xe máy lên khu vực Cờ Đỏ nhận 02 bánh Heroin và 10 gói Hng phiến của X, X bảo C và H khi nào bán được ma túy thì mang tiền về trả nốt cho X. C và H mang số ma túy trên về nhà mở ra để kiểm tra sau đó mang vào đồi gần nhà C cất giấu. Đến ngày 09/02/2019 C và H mang 02 bánh Heroin và 10 gói Hng phiến xuống nhà Trần Quang S để bán số ma túy cho S, sau khi nhận ma túy xong thì S đưa cho C và H thêm 100.000.000 đồng và S bảo C và H số tiền 190.000.000 đồng còn lại hẹn đến ngày 18/02/2019 xuống thì S trả nốt. Sau khi nhận tiền về thì C giữ lại 15.000.000 đồng để chi tiêu, còn đưa cho H 85.000.000 đồng và bảo H mang 80.000.000 đồng trả cho X còn 5.000.000 đồng thì giữ lại mà chi tiêu. Ngày 18/02/2019 C và H xuống nhà S để nhận nốt số tiền 190.000.000 đồng mà Trần Quang S còn nợ lại, sau khi nhận tiền xong C và H đi ra đến cổng nhà Trần Quang S để đón xe về thì bị Cơ quan Công an bắt giữ và thu giữ được 190.000.000 đồng trong túi xách Lù A C đang đeo trên người.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét nơi ở thu giữ 419,87 gam ma túy loại Mathamphetamin và 349,89 gam Heroin. 381,73 gam loại Thuốc phiện (Nhựa thuốc phiện) và bắt giữ đối với Trần Quang S.

Tại bản kết luận giám định số: 220/KLGD-CAT-PC09 ngày 31/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa B kết luận:

- Các mẫu chất trong 03 phong bì niêm phong ghi “ Vật chứng tạm giữ khi bắt quả tang Trần Quang S”, “Bì 1” và “Bì số 3” gửi giám định có tổng khối lượng 14,67 gam là ma túy loại Heroin và Methamphetamine.

- Các mẫu chất trong 03 phong bì niêm phong ghi “Bì số 2”, “Bì số 5”, “Bì số 6” và hộp niêm phong ghi “Bì niêm phong số 7” gửi giám định có tổng khối lượng 419,87 gam là ma túy loại Mathamphetamine.

- Các mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong 02 phong bì niêm phong ghi “Bì số 4” và “Bì số 8” thu giữ của Trần Quang S ngày 18/02/201 có tổng khối lượng là 349,89 gam là ma túy loại Heroin.

- Chất nhựa màu đen trong hộp niêm phong ghi “Hộp niêm phong số 9” thu giữ của Trần Quang S ngày 18/02/2019 có khối lượng 381,73 gam là ma túy, loại Thuốc phiện (Nhựa thuốc phiện).

Quá trình điều tra, các bị cáo Trần Quang S, Lù A C, Mùa A H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong H sơ vụ án

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa B đã thu giữ 784,43 gam Heroin, Methamphetamine và 381,73 gam thuốc phiện. Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 190.000.000 đồng ; 01 cân điện tử; 01 bộ dụng cụ tự chế bằng thủy tinh để sử dụng ma túy và một số vật chứng khác.

Bản cáo trạng số 53/CT-VKS-P1 ngày 04/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa B truy tố: Trần Quang S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự. Lù A C, Mùa A H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa B giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, phân tích tính chất, mức độ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò của từng bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Đối với Trần Quang S: áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điều 39 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần

Quang S từ 2-3 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. xử phạt Trần Quang S tù chung thân về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng điều Điều 55 Bộ luật hình sự buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội mức án tù chung thân.

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Lù A C mức án tù chung thân về tội Mua bán trái phép chất ma túy; xử phạt Mùa A H mức hình phạt 20 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng của vụ án đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật

Luật sư Vũ Duy Tôn bào chữa cho bị cáo Trần Quang S trình bày bản luận cứ bào chữa nêu quan điểm: Nhất trí với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa B truy tố bị cáo S về tội mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 điều 251 và điểm b khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Luật sư nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hiện tại sức khỏe bị cáo mắc bệnh nặng suy tim độ 4 và đái tháo đường thường xuyên phải cấp cứu. Luật sư đề nghị hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo mức án thấp hơn đề nghị của đại diện viện kiểm sát.

Luật sư Lỗ Hữu Thạch bào chữa cho bị cáo Lù A C trình bày bản luận cứ bào chữa nêu quan điểm: Nhất trí với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa B truy tố bị cáo Lù A C về tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Luật sư nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng cao nên nhận thức hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, bị cáo tuổi đời còn trẻ, hoàn cảnh gia đình khó khăn, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án khởi điểm khung hình phạt.

Luật sư Nguyễn Văn Duy bào chữa cho bị cáo Mùa A H trình bày bản luận cứ bào chữa nêu quan điểm: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa B truy tố bị cáo Mùa A H về tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Luật sư nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quá trình điều tra và tại phiên tòa Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng cao nên nhận thức hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, tuổi đời còn trẻ, hoàn

cảnh gia đình khó khăn, tham gia trong vụ án với vai trò giúp sức, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án đối với bị cáo thấp hơn đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ và quá trình thẩm tra tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong H sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa B; Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo; người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo Trần Quang S, Lù A C, Mùa A H một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cụ thể: Do có mối quan hệ quen biết, ngày 09/2/2019 Lù A C, Mùa A H đã bán cho Trần Quang S 2 bánh Heroin và 10 túi Hng phiến. Ngày 18/2/2019 khi C và H đến nhà S nhận số tiền 190.000.000 đồng còn lại, trên đường đi về thì bị bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Bị cáo Trần Quang S khai nhận: Tàng trữ 381,73 gam thuốc phiện để sử dụng cho bản thân; 349,89 gram ma túy loại Heroin và 434,54gram ma túy loại Methamphetamine bị cáo mua để bán lẻ cho các đối tượng nghiện hút trên địa bàn.

Các bị cáo Trần Quang S, Lù A C, Mùa A H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nhận thức hiểu biết về pháp luật. Các bị cáo nhận biết việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xong vì hám lời và để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng của viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa B truy tố các bị cáo tội mua bán trái phép chất ma túy và Trần Quang S tội tàng trữ trái phép chất ma túy là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội. Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện thuộc trường hợp đặc

biệt nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Trần Quang S, Lù A C, Mùa A H xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn nghiện hút trên địa bàn nên cần phải nghiêm trị để răn đe, cải tạo giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án này, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Đối với bị cáo Trần Quang S: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của Lù A C, Mùa A H cùng toàn bộ H sơ tài liệu có trong H sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định: bị cáo Trần Quang S là người mua 2 bánh Heroin có khối lượng 680,5gam và 10 túi ma túy loại Hng phiến có khối lượng 176,54gam mục đích bán lại cho các đối tượng nghiện hút trên địa bàn. Bị cáo Trần Quang S là người chủ mưu trong việc mua bán trái phép chất ma túy. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo S khai khoảng thời gian cuối năm 2018 bị cáo còn mua 60.000.000 đồng ma túy loại thuốc phiện để sử dụng cho bản thân. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa B truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 Điều 251 và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trong vụ án này bị cáo phải chịu trách nhiệm chính, bị cáo đã có tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, đối với bị cáo phải có mức hình phạt nghiêm khắc để nghiêm trị đối với bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung. Về tình tiết tăng, nặng giảm nhẹ: Bị cáo S có tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hiện tại sức khỏe bị cáo mắc bệnh nặng suy tim độ 4 và đái tháo đường thường xuyên phải cấp cứu là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Đối với bị cáo Lù A C: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người đã trực tiếp mua 2 bánh heroin có khối lượng 680,5gam và 10 túi ma túy Hng phiến loại Methaphetamin có khối lượng 176,54gam mang bán cho Trần Quang S khi nhận nốt số tiền 190.000.000 đồng thì bị bắt giữ quả tang. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, người làm chứng và những tài liệu có trong H sơ vụ án. Có đủ cơ sở khẳng định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa B truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại

điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo thực hiện tội phạm với vai trò trực tiếp, tích cực nên phải chịu mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội đã thực hiện, bị cáo phải chịu trách nhiệm vai trò đồng phạm với bị cáo Trần Quang S. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng; các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trong quá trình điều tra bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra để tiến hành làm rõ hành vi phạm tội của các bị cáo khác; Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng cao nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên với khối lượng ma túy bị cáo mua bán là rất lớn nên cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo. Lời bào chữa của luật sư đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ đã được hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Mùa A H: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã cùng Lù A C tìm mua ma túy của đối tượng X để bán cho Trần Quang S, đủ cơ sở xác định cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa B truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật. Với tính chất hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện cần có mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe phòng ngừa tội phạm chung. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng cao nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

Đối với người đàn ông tên X, theo lời khai của C và H thì X là người đã bán ma túy cho C và H vận chuyển xuống Hòa B bán cho S. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh, nhưng X vắng mặt tại địa phương, không ai biết X đang ở đâu. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn chưa được hưởng lời do vậy HĐXX miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[3]. Về vật chứng của vụ án:

Quá trình điều tra vụ án Cơ quan điều tra đã thu giữ toàn bộ số ma túy các bị cáo đã mua bán và tàng trữ. Sau khi trích mẫu giám định. Xét những vật chứng trên thuộc Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu xuất hủy, 01 cân điện tử, 01 bộ sử dụng ma túy bằng thủy tinh không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước 02 điện thoại di động của các bị cáo dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy.

Trả lại cho các bị cáo điện thoại di động không liên quan đến việc phạm tội. Đối với số tiền 400.000 đồng của bị cáo Mùa A H không liên quan đến việc mua bán ma túy trả lại cho bị cáo nhưng cần bảo thủ để đảm bảo thi hành án.

Chứng minh thư nhân dân mang tên Trần Quang S, Lù A C, Mùa A H, 01 giấy phép lái xe mang tên Lù A C. Xét đây là giấy tờ tùy thân không liên quan đến vụ án cần trả lại cho các bị cáo.

Đối với số tiền 190.000.000 đồng quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ đây là tiền bị cáo S trả tiền mua ma túy cho C và H. Xét số tiền này là tiền liên quan đến vụ án, cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[4] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Trần Quang S; bị cáo Lù A C và bị cáo Mùa A H phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy; Bị cáo Trần Quang S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm b khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 39 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quang S tù chung thân về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt Trần Quang S 03 (ba) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Trần Quang S phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội tù **Chung thân**. Thời hạn tù tính từ ngày 18/02/2019;

- Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lù A C tù **Chung thân** về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 18/02/2019.

- Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Mùa A H **20 (Hai mươi)** năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 18/02/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

*** Tịch thu tiêu hủy:**

1. 01 (Một) hộp niêm phong giám kín còn nguyên vẹn. Trên bề mặt có ghi: “ *Vật chứng nghi là ma túy còn lại sau trích mẫu gửi giám định vụ Trần Quang S mua bán trái phép chất ma túy xảy ra tại Tổ 1- phường Đồng Tiến - TP.Hòa Bình - Hòa B. Chất dạng cục màu trắng còn lại là 295,47 gam (hai trăm chín mươi lăm phẩy bốn mươi bảy gam) kí hiệu gói 1. Chất nhựa màu đen còn lại là 311,21 gam (ba trăm mười một phẩy hai mươi mốt) kí hiệu gói 2*”. Trên mép dán có chữ ký thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hòa B. (Nhiều dấu mờ nhòe không rõ nét).

2. 01 (một) hộp niêm phong dán kín còn nguyên vẹn. Trên bề mặt có ghi: “**MẪU VẬT CÒN LẠI SAU GIÁM ĐỊNH.** Vụ: Trần Quang S, sinh năm 1953, Nơi cư trú: Số nhà 147, tổ 1, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa B. Phạm tội về ma túy. Xảy ra ngày 18/2/2019 tại phường Đồng Tiến, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa B. 03 mẫu ma túy, loại Heroine và Methamphetamine (**Quả tang:** 5,68g; **Bì số 01:** 1,02g; **Bì số 3:** 4,18g); 04 mẫu ma túy, loại Methamphetamine (**Bì số 2:** 3,26g; **Bì số 5:** Gói 1: 16,01g; Gói 2: 12,58g; **Bì số 6:** Gói 1: 15,24g; Gói 2: 15,98g; Gói 3: 17,22g; Gói 4: 17,38g; **Bì niêm phong số 7:** Gói 1: 65,00g; Gói 2: 87,68g; Gói 3: 69,75g); 02 mẫu ma túy, loại Heroine (**Bì số 4:** 3,84g; **Bì số 8:** 12,91g); 01 mẫu ma túy, loại Thuốc Phiện (**Hộp niêm phong số 9:** 18,28g) cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau khi giám định”. Trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa B. (Nhiều dấu mờ nhòe không rõ nét).

3.01 (Một) cân điện tử màu trắng mặt sau có chữ MADE IN CHINA đã cũ bị chày xước và qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra chi tiết bên trong.

4. 01 (một) dụng cụ tự chế bằng thủy tinh có gắn ống nhựa, ống thủy đã bị ròi. Dụng cụ đã cũ bị chày xước.

*** Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước:**

1. 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có số IMEI 1: 356 971 098 671 219 bên trong có 02 sim Viettel. Điện thoại đã cũ bị chày xước qua sử dụng không tiến hành kiểm tra tình trạng chi tiết máy bên trong.

2.01 (một) điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đỏ đen số IMEI 1: 359 644 090 997 406. Điện thoại đã cũ bị chày xước qua sử dụng không tiến hành kiểm tra tình trạng chi tiết máy bên trong.

*** Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:**

1. 01 (một) Hộp niêm phong dán kín còn nguyên vẹn. Trên bề mặt đề chữ: *"Niêm phong 190.000.000đ (Một trăm chín mươi triệu đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đã qua giám định là vật chứng trong vụ Trần Quang S cùng đồng bọn mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại tổ 1- phường Đồng Tiến-TP. Hòa B- Hòa B ngày 18/02/2019"*. Tại mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hòa B(*Nhiều dấu mờ nhòe không rõ nét*).

*** Trả lại cho các bị cáo:**

- Trả lại cho bị cáo Trần Quang S:

1. 01 (Một) Giấy chứng minh nhân dân số: 113112376 mang tên Trần Quang S.

2. 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có số IMEI1: 356 971 098 591 615 bên trong có 02 sim Vinaphone. Điện thoại đã cũ bị chày xước qua sử dụng không tiến hành kiểm tra tình trạng chi tiết máy bên trong.

3. 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có số IMEI1: 356 971 098 272 158 bên trong có 01 sim Vinaphone và 01 sim mobifone. Điện thoại đã cũ bị chày xước qua sử dụng không tiến hành kiểm tra tình trạng chi tiết máy bên trong.

- Trả lại cho bị cáo Lù A C:

1. 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 050845340 mang tên Lù A C.

2. 01 (một) giấy phép lái xe số AT414859 mang tên Lù A C.

3. 01 (một) điện thoại nhãn hiệu VIWA màu đen viền đỏ số IMEI: 4100 116 001 14145 bên trong có 01 sim Vinaphone. Điện thoại đã cũ bị chày xước qua sử dụng không tiến hành kiểm tra tình trạng chi tiết máy bên trong.

- Trả lại cho bị cáo Mùa A H:

1.01(một) giấy chứng minh nhân dân số 051047655 mang tên Mùa A H.

2. 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen số IMEI: 357 202/07/660480/1. Điện thoại đã cũ bị chày xước qua sử dụng không tiến hành kiểm tra tình trạng chi tiết máy bên trong.

3 .01 (một) phong bì dán kín còn nguyên vẹn. Trên bề mặt đề chữ: "*Niêm phong 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đã qua giám định là vật chứng trong vụ Trần Quang S cùng đồng bọn mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại tổ 1- phường Đồng Tiến – TP. Hòa B - Hòa B ngày 18/02/2019*". Trên mép dán có chữ ký thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hòa B. Nhưng bảo thủ để đảm bảo thi hành án.

(Chi tiết vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 15/BB - GNVC ngày 21/11/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa B và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hòa B.)

3.Về án phí: Các bị cáo Trần Quang S, Lù A C, Mùa A H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hòa B;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hòa B;
- CQ cảnh sát điều tra CA tỉnh Hòa B;
- Cục THADS tỉnh Hòa B;
- Bị cáo;
- Lưu H sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Oanh